Tuần: 20 Ngày soạn:

Tiết: 39 Ngày dạy:

**§3. GÓC NỘI TIẾP**

**A. MỤC TIÊU**:

 *1.Kiến thức:* Học sinh hiểu được định nghĩa, các định lí, hệ quả về góc nội tiếp trong đường tròn

*2 Kỹ năng:* Chứng minh nội dung định lý về góc nội tiếp trong đường tròn. Nhận biết ( bằng cách vẽ hình) và chứng minh các hệ quả của góc nội tiếp trong đường tròn. Biết cách phân chia các trường hợp.

*3 Thái độ:* Cẩn thận, tập trung, chú ý

4 Xác *định nội dung trọng tâm* : hiểu được định nghĩa, các định lí, hệ hệ quả về góc nội tiếp trong đường tròn.

5*- Định hướng phát triển năng lực:*

-Năng lực chung: tự học, giải quyết vấn đề, tư duy, tự quản.

-Năng lưc chuyên biệt :Chứng minh nội dung định lý về góc nội tiếp trong đường trònvà chứng minh các hệ quả của góc nội tiếp trong đường tròn. Biết cách phân chia các trường hợp.

**B. PHƯƠNG PHÁP, KĨ THUẬT, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC:**

- Phương pháp và kĩ thuật dạy học: Đàm thoại gợi mở, thuyết trình,..,

- Hình thức tổ chức dạy học: Cá nhân, nhóm.

- Phương tiện và thiết bị dạy học: Thước, bảng phụ, MTBT.

**C. CHUẨN BỊ:**

1. Giáo viên: Thước thẳng, bảng phụ, phấn màu

2. Học sinh: Thực hiện hướng dẫn tiết trước

**D. MÔ TẢ MỨC ĐỘ NHẬN THỨC:**

**1. Bảng mô tả 4 mức độ nhận thức:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  **Cấp độ****Chủ đề** | **Nhận biết****M1** | **Thông hiểu****M2** | **Vận dụng****M3** | **Vận dụng cao****M4** |

**E. TIẾN TRÌNH TIẾT DẠY**:

**1.** **Ổn định lớp:**

**2. Kiểm tra bài cũ:**

|  |  |
| --- | --- |
| ***HS*:** Phát biểu các định lý về liên hệ giữa cung và dây cung trong đường tròn.Giải bài tập 13 SGK | HS1 : Phát biểu đúng định lý (5đ) Giải đúng bài tập (5đ)***Bài giải***: Ta có: AB MNsđ= sđ AB EFsđ= sđDo đó: sđ- sđ= sđ- sđ hay sđ= sđ=   |

**3. Mở đầu:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| Gv: Góc có đỉnh trùng với tâm gọi là góc ở tâm. Vậy góc có đỉnh nằm trên đường tròn và hai cạnh là hai cung được gọi là gì? Góc đó có những tính chất nào? | Hs nêu dự đoán |
| Mục tiêu: Bước đầu Hs nắm được khái niệm góc nội tiếp và Phương pháp và kĩ thuật dạy học: Đàm thoại gợi mở, thuyết trình,...Hình thức tổ chức dạy học: Cá nhân, nhóm.Phương tiện và thiết bị dạy học: Thước, bảng phụ, MTBT.Sản phẩm: Dự đoán của học sinh |

**4. Hoạt động hình thành kiến thức:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV VÀ HS** | **NỘI DUNG** |
| **Hoạt động 1: Định nghĩa góc nội tiếp – Cá nhân**Mục tiêu: Hs nêu được định nghĩa góc nội tiếp. Xác định được đâu là góc nội tiếpPhương pháp và kĩ thuật dạy học: Đàm thoại gợi mở, thuyết trình,...Hình thức tổ chức dạy học: Cá nhân, nhóm.Phương tiện và thiết bị dạy học: Thước, bảng phụ, MTBT.Sản phẩm: Kết quả hoạt động của hsNLHT: NL tính toán, NL tư duy, NL quan sát, NL vận dụng, NL hợp tác, giao tiếp.NL vẽ hình  |
| Bước 1: GV: Vẽ hình 13/sgk.tr73 GV: Có nhận xét gì về đỉnh và cạnh của góc BAC?GV: Giới thiệu là góc nội tiếp trong (O)GV: Vậy thế nào là góc nội tiếp? HS: Đọc định nghĩa trong SGKGV: Giới thiệu cung nằm trong góc gọi là cung bị chắn GV: Nhìn hình vẽ cho biết cung bị chắn là cung nào?Bước 2: Gv chốt lại định nghĩa | **1. Định nghĩa.**là góc nội tiếplà cung bị chắn |
| **Hoạt động 2: Tính chất của góc nội tiếp – Cá nhân + nhóm**Mục tiêu: Hs phát biểu được tính chất của góc nội tiếp và áp dụng làm bài tậpPhương pháp và kĩ thuật dạy học: Đàm thoại gợi mở, thuyết trình,...Hình thức tổ chức dạy học: Cá nhân, nhóm.Phương tiện và thiết bị dạy học: Thước, bảng phụ, MTBT.Sản phẩm: Kết quả hoạt động của học sinh.NLHT: NL tính toán, NL vận dụng, NL hợp tác, giao tiếp.NL vẽ hình góc nội tiếp ở nhiều vị trí khác nhau |
| Bước 1: GV: Yêu cầu HS làm? 1 GV: Yêu cầu HS thực hành theo 3 nhóm (mỗi nhóm đo ở một hình trong thời gian ) đo góc nội tiếp và đo cung ( thông qua góc ở tâm ) trong hình 16, 17, 18/sgk.tr74GV: So sánh số đo của góc nội tiếp với số đo của cung bị chắn? Rút ra nhận xét?GV: Giới thiệu định lí và gọi HS đọc định lí trong SGK GV: Yêu cầu HS nêu GT và KL của định lí ?GV: Giới thiệu từng trường hợp, vẽ hình minh hoạ và HD chứng minh định lí trong mỗi trường hợp a) **=** sđ**=**?**=** +? =?GV: Nếu sđ **=** 400 thì  **=?**Tương tự giáo viên HD HS chứng minh trường hợp b bằng cách vẽ đường kính AD đưa về trường hợp a. Trường hợp tâm O nằm bên ngoài của yêu cầu HS: về nhà thực hiện  | **2. Định lí.** (sgk.tr73)

|  |  |
| --- | --- |
| GT | là góc nội tiếp () |
| KL |  **=** sđ |

**Chứng minh** (sgk.tr74) |
| **Hoạt động 3: Hệ quả - Cá nhân + nhóm**Mục tiêu: Hs chứng minh được các hệ quả Phương pháp và kĩ thuật dạy học: Đàm thoại gợi mở, thuyết trình,...Hình thức tổ chức dạy học: Cá nhân, nhóm.Phương tiện và thiết bị dạy học: Thước, bảng phụ, MTBT.Sản phẩm: Kết quả hoạt động của hsNLHT: NL tính toán, NL tư duy, NL quan sát, NL vận dụng, NL hợp tác, giao tiếp.NL vẽ hình  |
| GV: Đưa bài toán sau lên bảng phụ:*Cho hình vẽ có AB là đường kính và .* *a) Chứng minh* *b) So sánh  và* *c) Tính* GV: Yêu cầu HS hoạt động theo nhóm để làm bài GV: Từ chứng minh câu a hãy cho biết trong một đường tròn nếu các góc nội tiếp cùng chắn một cung hoặc chắn các cung bằng nhau thì ta có điều gì?GV: Ngược lại trong một đường tròn nếu các góc nội tiếp bằng nhau thì các cung bị chắn như thế nào?GV: Khi góc nội tiếp nhỏ hơn hoặc bằng 900 ta suy ra mối liên hệ gì giữa góc nội tiếp và góc ở tâm?GV: Nếu góc nội tiếp lớn hơn 900 thì tính chất trên còn đúng không?GV: Nếu là góc nội tiếp chắn nửa đường tròn thì ta suy ra điều gì? | **3. Hệ quả. (** sgk.tr74 + 75 ***)***Trong (O) *\*  ⇒* *\*  ==⇒* *\**  = 900- |

**4. Câu hỏi và bài tập củng cố - Hướng dẫn về nhà:**

*a. Câu hỏi và bài tập củng cố*

**Câu hỏi (MĐ1):** Nhắc lại các kiến thức trong bài?

**Bài tập 15/sgk.tr 75 (MĐ2):** a) Đ b) S

*b. Hướng dẫn về nhà*

+ Học bài cũ.

+ BTVN : 16, 17, 18 /sgk.tr75

+ Tiết sau luyện tập

\* Rút kinh nghiệm:

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

......................................................................................................................................................

--------------------------------------------------------\*\*\*----------------------------------------------------